



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

TUẦN 01 – THÁNG 05

(04/05/2026 – 10/05/2026)





	Phần I : Điểm tin tuần	Trang
1	Tin tức quốc tế	
2	Tin tức trong nước	



	Nội dung
I	Điểm tin trong tuần 1 Tin tức quốc tế 2 Tin tức trong nước
II	Nhìn lại thị trường chứng khoán 1 Thị trường trong nước
III	Kết luận và ý kiến của các chuyên gia



04/05

Mỹ phát động chiến dịch

Donald Trump triển khai Project Freedom, điều quân và khí tài hộ tống tàu hàng qua Eo biển Hormuz để phá thế kiểm soát của Iran. Iran phản công bằng tên lửa và drone; giao tranh trên biển nổ ra, giá dầu Brent lên 114 USD/thùng

05/05

Trump tạm dừng chiến dịch

Chưa đầy 24 giờ sau khi triển khai, Donald Trump bất ngờ tuyên bố dừng Project Freedom vì “đạt tiến bộ lớn” trong đàm phán. Lệnh phong tỏa hải cảng Iran vẫn giữ nguyên — đây là đòn bẩy duy nhất Mỹ còn nắm trên bàn đàm phán

06/05

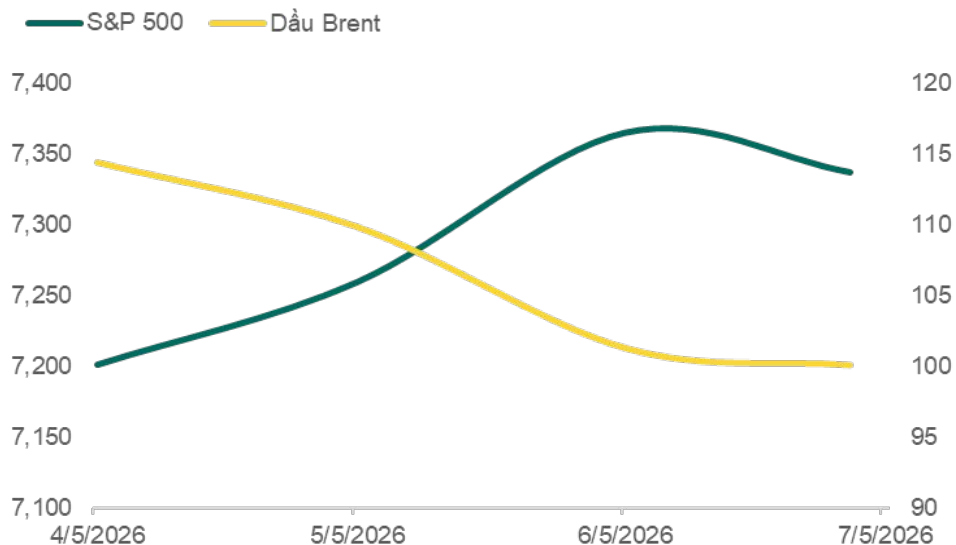
Đàm phán tiến triển

Mỹ-Iran đang hoàn tất bản ghi nhớ 14 điểm. Bất đồng còn lại là thời hạn: Mỹ muốn 20 năm, Iran chỉ đồng ý 5 năm. Iran đồng thời lập cơ quan thu phí tàu qua Hormuz. Thị trường phản ứng tích cực khi S&P 500 đạt đỉnh.

07/05

Nổ ra đùng độ nhưng nhanh chóng hạ nhiệt

Ba tàu Mỹ qua Eo biển Hormuz bị Iran tấn công, Mỹ đáp trả không kích hạn chế. Donald Trump gọi đây là “love tap”, khẳng định ngừng bắn vẫn hiệu lực. Hai bên vừa phô diễn sức mạnh vừa nhanh chóng hạ nhiệt



Mỹ đang dùng lệnh phong tỏa như con bài thương lượng, Iran dùng Hormuz như đòn bẩy địa chính trị. Cả hai đều hiểu tiếp tục đánh nhau tốn kém, nhưng điều khoản hạt nhân vẫn là hố ngăn cách chưa ai chịu nhượng bộ trước.

=>Thị trường phản ứng tích cực mỗi khi thông tin làm hạ nhiệt địa chính trị diễn ra khiến giá dầu giảm. Dễ thấy khi chỉ số S&P 500 bật tăng mỗi khi giá dầu giảm



Châu Âu

ECB cảnh báo tăng lãi tháng 6

- Manufacturing PMI Eurozone tháng 4 thực tế tăng lên 52,2 từ mức 51,6 của tháng 3, vượt kỳ vọng 50,8, mức cao nhất kể từ tháng 5/2022
- ECB có thể cần tăng lãi suất vào tháng 6 nếu triển vọng lạm phát không cải thiện. Nhấn mạnh căng xung đột kéo dài, rủi ro lạm phát càng lớn nếu chính sách tiền tệ không can thiệp.

Mỹ

Báo cáo việc làm vượt kỳ vọng

- Jobs Report tháng 4 (BLS): +115.000 việc làm, gấp đôi dự báo Dow Jones là 55.000. Tỷ lệ thất nghiệp giữ nguyên 4,3%.
- Số người Mỹ nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp đã giảm xuống còn 200.000 trong tuần kết thúc vào ngày 2 tháng 5, thấp hơn một chút so với kỳ vọng của thị trường là 205.000. Điều này cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn rất khỏe.

Châu Á

Ít data mới, tuần nghỉ lễ

- Nhật Bản: PMI Dịch vụ Nhật Bản tháng 4 giảm xuống 51,0 từ 53,4 tháng 3 — thấp nhất 11 tháng, kể từ tháng 5/2025.
- 07/05 — BoJ Minutes từ cuộc họp tháng 3 được công bố: nhiều thành viên thấy cần tăng lãi thêm nếu cú sốc năng lượng kéo dài.
- Trung Quốc: Tuần này không có data lớn nào từ Trung Quốc; thị trường nghỉ lễ Lao động 01–05/05.

Mỹ là điểm sáng duy nhất với jobs report vượt kỳ vọng, một yếu tố góp phần tiếp tục đà tăng của thị trường Mỹ.

Châu Âu: Các phát biểu của các nhà tạo lập chính sách của ECB trong tuần cho thấy tháng 6 có thể là thời điểm tăng lãi đầu tiên.

Châu Á cũng không có quá nhiều dữ liệu mới do cũng vào tuần nghỉ lễ.



Nguồn: ảnh mạng

Tòa án Thương mại Quốc tế Mỹ (CIT) ra phán quyết bác bỏ thuế nhập khẩu 10% của Trump, nhưng chỉ áp dụng với bang Washington và 2 doanh nghiệp nhỏ đã khởi kiện. Thuế quan 10% toàn cầu vẫn còn hiệu lực với phần lớn các đối tác thương mại — phán quyết chưa mang tính toàn quốc. Trump có thể kháng cáo hoặc áp mức thuế mới theo cơ chế pháp lý khác để duy trì chính sách bảo hộ.

Đây là phán quyết có phạm vi hẹp, không phải chiến thắng toàn diện. Thị trường tài chính phản ứng thận trọng khi tín hiệu pháp lý quan trọng nhưng chưa thay đổi cục diện thương mại Mỹ–thế giới. Trong phiên, S&P 500 có biến động nhưng không quá mạnh, tăng nhẹ 0,74%.



Bảng: Thống kê thị trường chứng khoán toàn cầu

Thị trường	Chỉ số	Chỉ số 08/05	% Thay đổi 1 tuần
Châu Mỹ			
Mỹ	Nasdaq	26,247	+4.51%
	S&P 500	7,399	+2.34%
	Dow Jones	49,609	+0.22%
Châu Âu			
Anh	FTSE 100	10,233	-1.26%
Pháp	CAC 40	8,113	-2.24%
Châu Âu	STOXX 600	616	-3.15%
Châu Á			
Hàn Quốc	Kospi	7,498	+13.63%
Nhật Bản	Nikkei 225	62,714	+5.77%
Hong Kong	Hang Seng	26,394	-0.87%
Trung Quốc	Shanghai Composite	4,180	+1.65%
Thâm Quyến	SZSE Component	15,564	+3.07%

Tuần này, AI bán dẫn thay thế địa chính trị Iran làm động lực chi phối thị trường toàn cầu đặc biệt tại châu Á, nơi kỳ nghỉ lễ Golden Week và Labor Day khuếch đại cú bứt phá khi thị trường mở cửa trở lại:

- Kospi Hàn Quốc +13.6% & Nikkei +5.8% là hai điểm nhấn lớn nhất tuần. Kospi lập kỷ lục 7,498 khi tăng 78% từ đầu năm, vượt xa mọi thị trường lớn khác. Nguyên nhân đến từ Samsung báo Q1 lợi nhuận 57,2 nghìn tỷ won (tăng 756% YoY) và SK Hynix đạt biên lợi nhuận 72% (cả hai vượt cả Nvidia). Nikkei bứt phá nhờ AMD earnings +38% YoY kéo toàn chuỗi cung ứng chip Nhật (SoftBank +16%, Tokyo Electron +9%).
- Chứng khoán Mỹ tiếp tục lập kỷ lục mới, thúc đẩy bởi báo cáo tháng 4 vượt kỳ vọng gấp đôi (+115.000 vs dự báo 55.000) và mùa KQKD AI mạnh. Nasdaq vượt 26,000 lần đầu. Fed nhiều khả năng giữ nguyên lãi suất cả năm 2026.
- Châu Âu tiếp tục bị bỏ lại: STOXX 600 giảm 3.15%, CAC 40 giảm 2.24%. Bundesbank Nagel cảnh báo ECB có thể tăng lãi suất tháng 6 vì lạm phát tháng 4 vọt lên 3.0% toàn bộ từ giá năng lượng. Châu Âu không có cổ phiếu AI lớn để bù, nên áp lực chi phí không được hóa giải bởi earnings bùng nổ như ở Mỹ và châu Á.

Nguồn: Báo Tín Capital tổng hợp



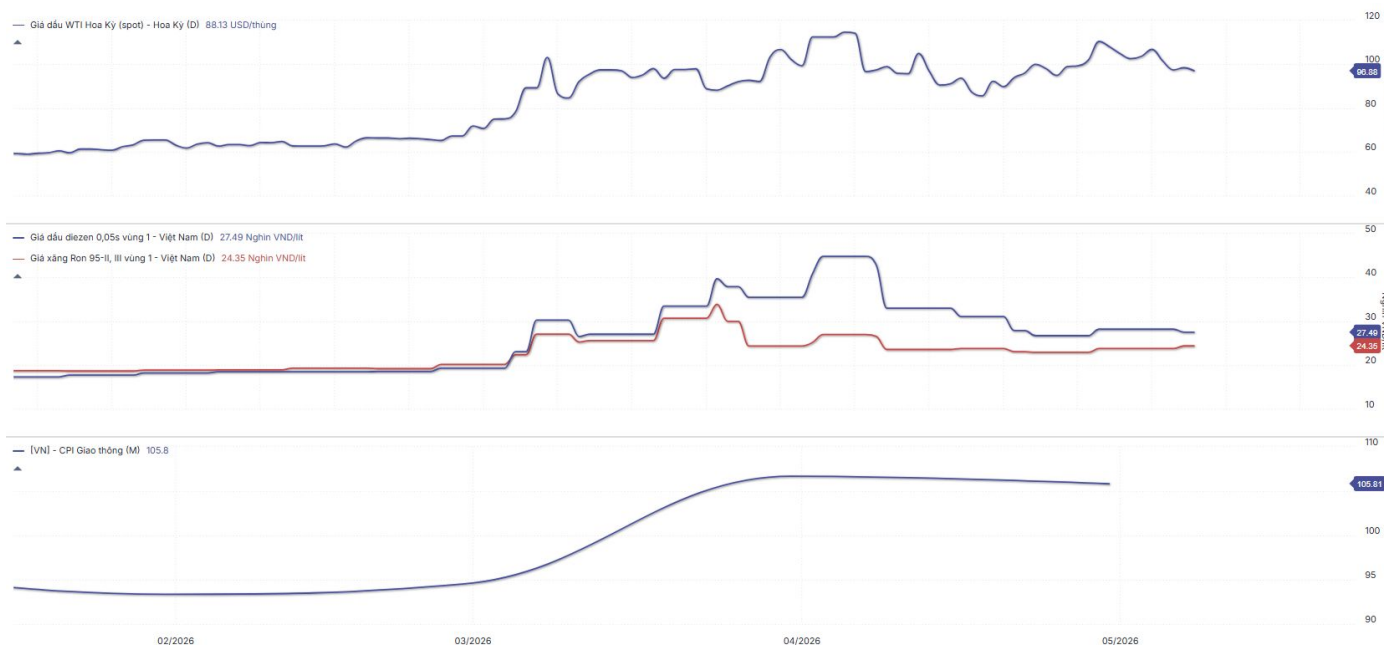
	Phần I : Điểm tin tuần	Trang
1	Tin tức quốc tế	
2	Tin tức trong nước	

Diễn biến giá năng lượng trong nước

Giá xăng dầu trong nước giảm theo diễn biến chung của giá thế giới



Hình: Biến động giá xăng dầu



Nguồn: Wichart

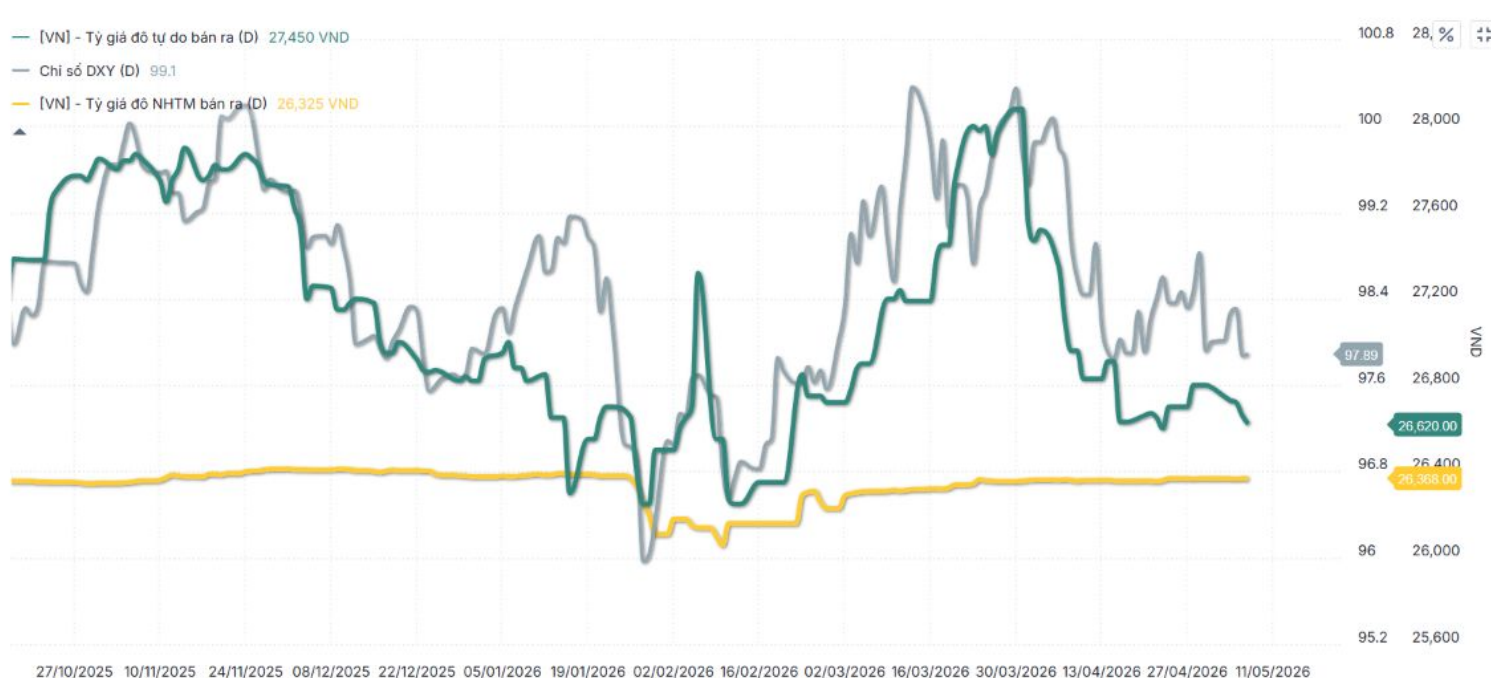
- Trong tuần qua, giá năng lượng ghi nhận xu hướng hạ nhiệt khi Mỹ và Iran tiến gần hơn tới một thỏa thuận chung nhằm giảm căng thẳng địa chính trị và thúc đẩy các cuộc đàm phán chi tiết. Theo đó, giá dầu WTI giảm về mức 92,6 USD/thùng sau giai đoạn biến động mạnh trong tháng 4, phản ánh kỳ vọng nguồn cung dầu toàn cầu ổn định hơn. Tại thị trường trong nước, giá dầu Diesel giảm còn 27.490 VNĐ/lít và giá xăng RON 95 giảm còn 24.350 VNĐ/lít. Diễn biến này giúp kỳ vọng CPI nhóm giao thông duy trì trạng thái ổn định hơn sau giai đoạn tăng mạnh trước đó.
- Nhìn chung, giá năng lượng có phần hạ nhiệt đang hỗ trợ tích cực cho triển vọng kinh tế và tâm lý thị trường. Chi phí đầu vào giảm kỳ vọng sẽ thúc đẩy hoạt động sản xuất, cải thiện biên lợi nhuận doanh nghiệp và hỗ trợ thanh khoản thị trường tích cực hơn trong tháng 5. Bên cạnh đó, nếu kiểm soát được ở mức giá hiện tại có thể kỳ vọng lạm phát sang tháng 5 có phần hạ nhiệt so với tháng 4.

Diễn biến Tỷ giá hối đoái

Tỷ giá hạ nhiệt nhờ DXY suy yếu



Hình: Tỷ giá USD/VND



Chỉ số DXY

98,1

Chỉ số

Tỷ giá
USD/VND tự do

26.500
VNĐ

Tỷ giá
USD/VND NHTM

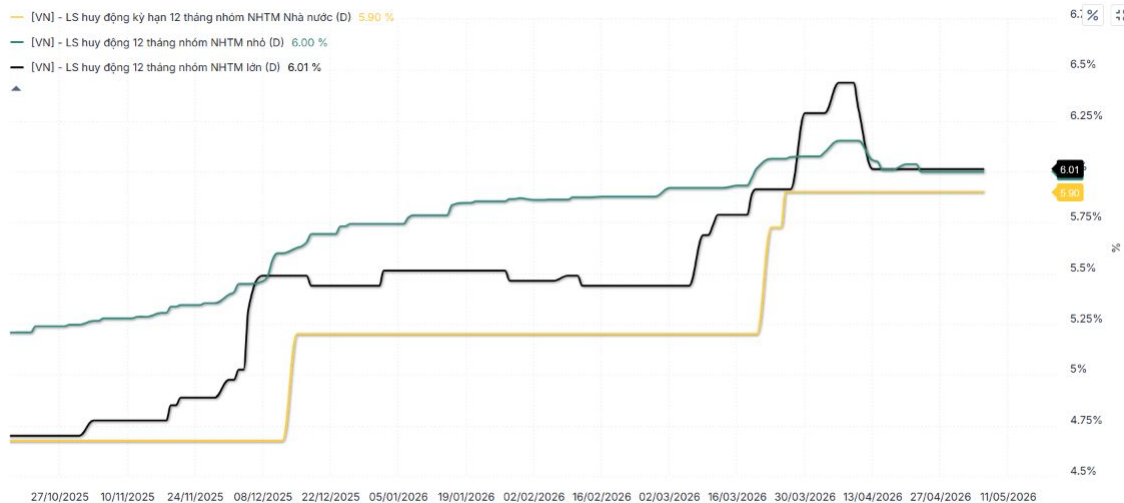
26.367
VNĐ

Nguồn: BTCap tổng hợp

- Đà hạ nhiệt của giá dầu cũng góp phần kéo chỉ số DXY giảm về mức 98,1 điểm, qua đó giảm bớt áp lực lên tỷ giá trong nước. Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm còn khoảng 26.500 VNĐ/USD và tiếp tục thu hẹp chênh lệch với tỷ giá bán ra tại các NHTM ở mức 26.367 VNĐ/USD.
- Nhìn chung, diễn biến tỷ giá ổn định hơn đang giúp giảm áp lực lên chính sách tiền tệ trong bối cảnh lạm phát vẫn neo ở mức cao. Đối với thị trường chứng khoán, tỷ giá hạ nhiệt có thể hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư, đồng thời kỳ vọng giảm áp lực bán ròng từ khối ngoại và cải thiện dòng tiền trong thời gian tới.



Hình: Lãi suất huy động cá nhân



Nguồn: Wchart

Hình: Lãi suất huy động cá nhân



Nguồn: Wchart

- Lãi suất huy động tiếp tục duy trì ở mức cao và chưa ghi nhận xu hướng giảm rõ rệt dù NHNN có định hướng hỗ trợ mặt bằng lãi suất. Nguyên nhân chủ yếu đến từ áp lực thanh khoản hệ thống khi tăng trưởng tín dụng Q1/2026 đạt 19,83% YoY, trong khi khả năng huy động vốn của các ngân hàng vẫn gặp nhiều khó khăn.
- Bên cạnh đó, quy mô huy động trên thị trường liên ngân hàng tiếp tục tăng lên khoảng 3,6 triệu tỷ đồng, cho thấy nhu cầu bổ sung thanh khoản trong hệ thống vẫn ở mức cao, chưa có sự hạ nhiệt thật sự. Nhìn chung, mặt bằng lãi suất huy động neo cao có thể khiến dòng tiền vào thị trường chứng khoán chưa thể bứt phá mạnh trong ngắn hạn và kỳ vọng cải thiện thanh khoản sẽ cần thêm thời gian để hình thành.

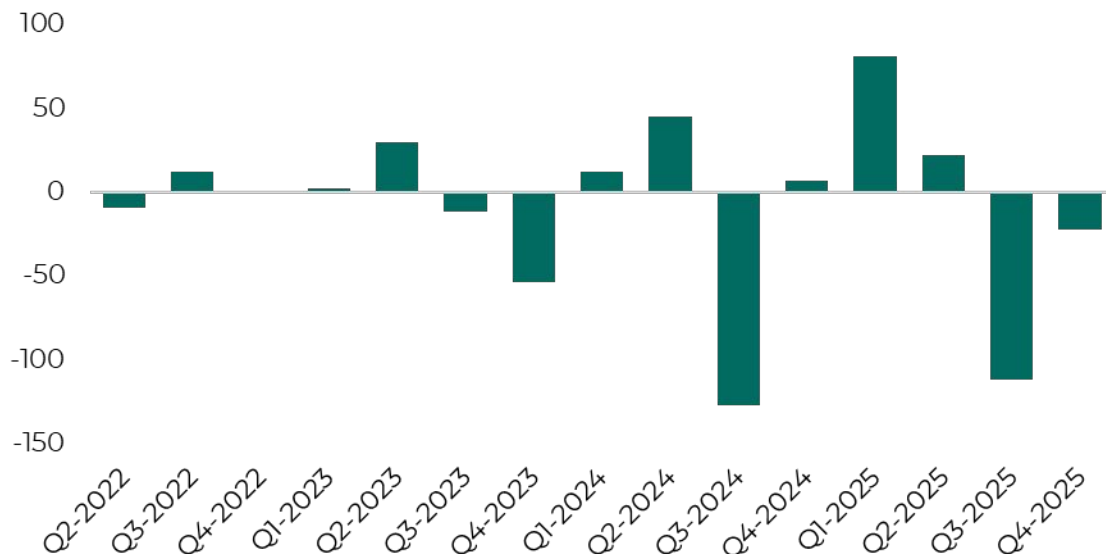
Đầu tư gián tiếp tại Việt Nam

Việt Nam chịu áp lực rút vốn ròng kéo dài, riêng năm 2025 đạt 4,9 tỷ USD



Đầu tư gián tiếp Việt Nam ra nước ngoài

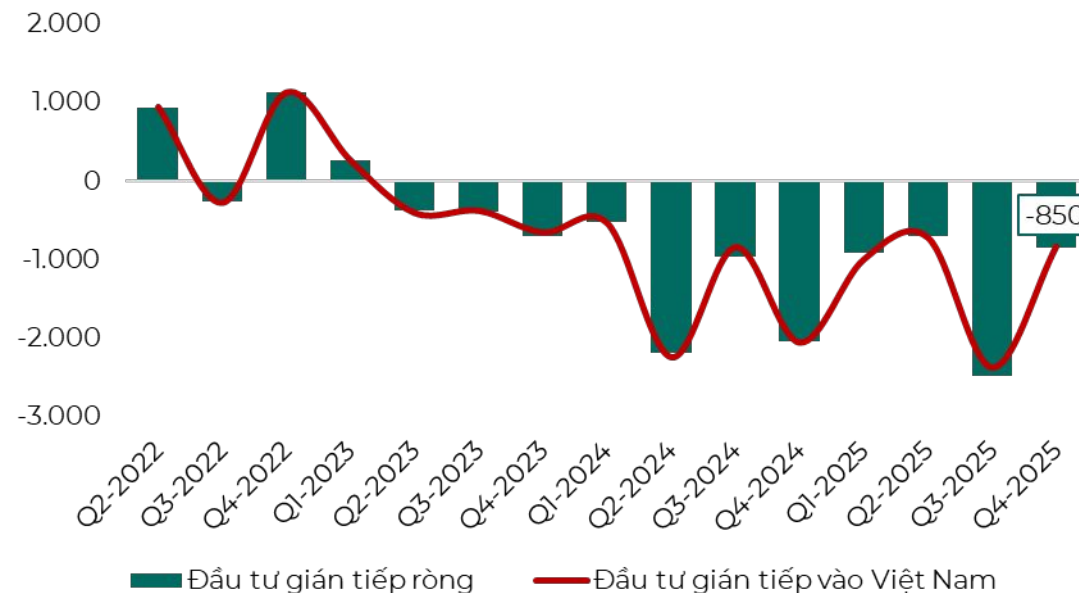
Đơn vị: Triệu USD



Nguồn: SBV

Đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam

Đơn vị: Triệu USD



Nguồn: SBV

- Theo dữ liệu đến hết Q4/2025, đầu tư gián tiếp từ Việt Nam ra nước ngoài vẫn duy trì quy mô hạn chế và trạng thái rút ròng. Trong Q4/2025, dòng vốn ghi nhận âm 22 triệu USD, tương ứng mức rút ròng lũy kế cả năm khoảng 31 triệu USD, phản ánh xu hướng dịch chuyển dòng vốn về thị trường trong nước.
- Ở chiều ngược lại, dòng vốn đầu tư gián tiếp của nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tiếp tục chịu áp lực rút vốn kéo dài. Riêng Q4/2025, Việt Nam bị rút ròng khoảng 850 triệu USD, nâng giá trị rút ròng cả năm lên gần 4,9 tỷ USD, đồng pha với xu hướng bán ròng của khối ngoại trên thị trường chứng khoán. Tuy vậy, quy mô rút ròng đã có dấu hiệu chậm lại trong các quý gần đây. Chúng tôi cho rằng áp lực tỷ giá hạ nhiệt cùng mặt bằng lãi suất trong nước duy trì ở mức cao có thể làm giảm động lực rút vốn của khối ngoại, qua đó góp phần giảm áp lực lên thị trường trong thời gian tới



Hình: Công thức tính LDR

CÔNG THỨC TÍNH LDR (LOAN TO DEPOSIT RATIO)

$$\text{LDR (\%)} = \frac{\text{TỔNG DỰ NỢ CHO VAY (L)}}{\text{TỔNG TIỀN GỬI (D)}} \times 100\%$$

Trong đó:

L – TỔNG DỰ NỢ CHO VAY

Là tổng dự nợ cho vay quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, bao gồm:

- 1 Dự nợ cho vay đối với cá nhân, tổ chức (không bao gồm dự nợ cho vay tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác tại Việt Nam).
- 2 Các khoản ủy thác cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay.

Lưu ý:

Là được tính sau khi trừ các khoản loại trừ nêu tại mục 3 (bên phải).

CÁC KHOẢN LOẠI TRỪ KHỎI L (MỤC 3)

Tổng dự nợ cho vay được trừ đi các khoản sau:

- 1 Dự nợ cho vay bằng nguồn ủy thác của Chính phủ, cá nhân và tổ chức khác (bao gồm cả tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác tại Việt Nam; ngân hàng mẹ, chi nhánh ở nước ngoài của ngân hàng mẹ) mà các rủi ro liên quan đến khoản cho vay này do Chính phủ, cá nhân và tổ chức này chịu.
- 2 Nguồn vốn vay ở nước ngoài của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài, nguồn vốn vay ở nước ngoài bao gồm cả nguồn vốn vay của ngân hàng mẹ và các chi nhánh của ngân hàng mẹ ở nước ngoài.
- 3 Số dự vay tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước, không bao gồm số dự vay tái cấp vốn để hỗ trợ khả năng chi trả tạm thời.

D – TỔNG TIỀN GỬI

Bao gồm:

- 1 Tiền gửi của tổ chức trong nước và nước ngoài (bao gồm cả tiền gửi của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác), trừ các khoản sau:
 - Tiền gửi các loại của Kho bạc Nhà nước;
 - Tiền ký quỹ và tiền gửi vốn chuyên dùng của khách hàng.
- 2 Tiền gửi của cá nhân, trừ tiền ký quỹ và tiền gửi vốn chuyên dùng.
- 3 Tiền huy động từ phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu.

TÓM TẮT CÔNG THỨC

$$\text{LDR (\%)} = \frac{L}{D} \times 100\%$$

L = (Dự nợ cho vay quy định tại khoản 2 và khoản 3) – (các khoản loại trừ mục 3)

D = Tổng tiền gửi quy định tại mục 4 (không bao gồm các khoản loại trừ)

✦ Theo quy định hiện hành của NHNN, LDR tối đa: 85% đối với ngân hàng thương mại.

Hình: Công thức tính CDR điều chỉnh

CÔNG THỨC TÍNH CDR (CREDIT TO DEPOSIT RATIO) – DỰ THẢO MỚI

$$\text{CDR (\%)} = \frac{\text{DỰ NỢ CHO VAY} + \text{TPDN} - \text{VCSH}}{\text{TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG} + 20\% \times \text{TIỀN GỬI KBNN} - \text{TIỀN GỬI LIÊN NGÂN HÀNG}} \times 100\%$$

A. C – TỔNG TÍN DỤNG (MỚI)

1 BAO GỒM



(+) DỰ NỢ CHO VAY KHÁCH HÀNG

- Cá nhân
- Doanh nghiệp
- Tổ chức kinh tế



(+) DỰ NỢ TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP (TPDN)

ĐIỂM MỚI Bổ sung TPDN vào tổng tín dụng (C)
→ Làm CDR tăng lên

2 GIẢM TRỪ



(-) VỐN CHỦ SỞ HỮU (VCSH)

ĐIỂM MỚI Cho phép trừ VCSH khỏi tổng tín dụng
→ Giảm bớt áp lực CDR đối với NH có vốn mạnh

CÔNG THỨC CHI TIẾT PHẦN C

C = Dự nợ cho vay + Dự nợ TPDN – VCSH được khấu trừ

B. D – TỔNG TIỀN GỬI ĐIỀU CHỈNH

1 BAO GỒM



(+) TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG

- Cá nhân
- Tổ chức kinh tế



(+) 20% TIỀN GỬI CÓ KỶ HẠN CỦA KBNN

ĐIỂM MỚI Cho phép tính 20% tiền gửi có kỳ hạn KBNN vào huy động
→ Hỗ trợ thanh khoản cho NH quốc doanh

2 LOẠI TRỪ



(-) TIỀN GỬI LIÊN NGÂN HÀNG

ĐIỂM MỚI Loại bỏ khỏi mẫu số D
→ Làm mẫu số giảm → CDR tăng cao hơn

CÔNG THỨC CHI TIẾT PHẦN D

D = Tiền gửi khách hàng + 20% × Tiền gửi KBNN – Tiền gửi liên ngân hàng

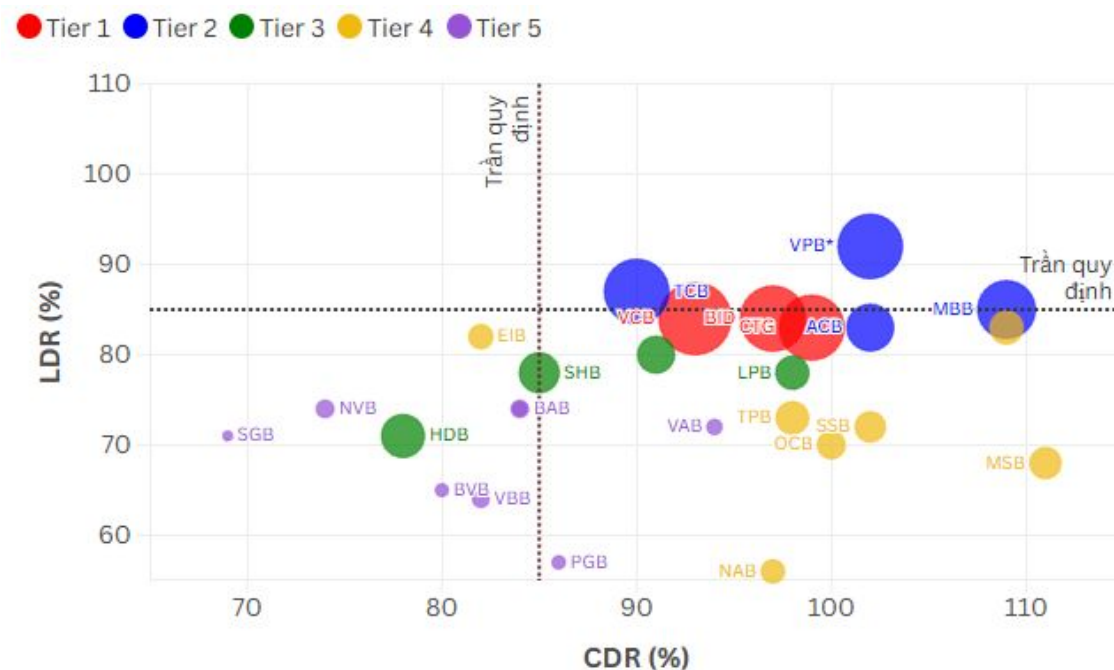
CDR là tỷ lệ tín dụng trên tiền gửi, thay thế cho tỷ lệ LDR. Dự thảo bổ sung dự nợ TPDN và trừ VCSH khỏi tín dụng (C), loại trừ tiền gửi liên ngân hàng và bổ sung 20% tiền gửi có kỳ hạn của KBNN vào huy động (D). Nhìn chung cách tính mới làm tỷ lệ CDR tăng lên so với tỷ lệ LDR. Ngưỡng quy định tối thiểu vẫn ở mức 85%.

Thay đổi quy định ngành Ngân hàng

Thay đổi cách tính CDR kiến nhiều ngân hàng gặp khó



Hình: LDR và CDR các ngân hàng



Nguồn: Bloomberg Businessweek

Hình: Tình hình tuân thủ chỉ số của các ngân hàng

Ngân hàng	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Tiền gửi liên ngân hàng (tỷ đồng)	LDR (%)	CDR (%)	Tăng giảm	Nhóm
VPB	186.605	149.661	105	110	5	(2) Vi phạm theo cả 2 cách tính
TCB	186.683	86.821	87	90	3	(2) Vi phạm theo cả 2 cách tính
SHB	71.723	139.002	78	85	7	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
HDB	83.186	112.188	71	78	7	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
VBB	12.562	45.258	64	82	18	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
EIB	26.434	23.969	82	82	-	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
BAB	13.609	21.667	74	84	10	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
KLB	8.796	20.655	74	84	10	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
BVB	7.657	18.759	65	80	15	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
NVB	13.809	16.511	74	74	-	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
SGB	4.267	5.265	71	69	(2)	(3) Tuân thủ theo cả 2 cách tính
CTG	188.692	443.246	83	99	16	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
BID	190.623	407.365	84	97	13	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
VCB	234.031	353.226	84	93	9	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
MBB	149.745	184.168	85	109	24	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
NAB	24.680	136.746	56	97	41	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
ACB	98.751	118.724	83	102	19	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
STB	61.477	113.443	80	91	11	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
SSB	41.482	107.325	72	102	30	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
VIB	49.144	105.880	83	109	26	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
TPB	48.034	103.613	73	98	25	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
LPB	49.472	97.675	78	98	20	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
MSB	43.978	84.058	68	111	43	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
OCB	34.901	62.048	70	100	30	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
PGB	8.081	27.904	57	86	29	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới
VAB	10.570	16.437	72	94	22	(4) Tuân thủ theo cách tính cũ, Vi phạm do cách tính mới

Nguồn: Bloomberg Businessweek

- Theo dữ liệu thống kê từ 26 ngân hàng đã công bố báo cáo tài chính trong quý I.2026, nếu áp dụng cách tính mới, có tới 17 ngân hàng sẽ vượt mức quy định 85%. Đáng chú ý, 14 ngân hàng dự kiến sẽ chuyển trạng thái từ “tuân thủ” sang “không tuân thủ”. Việc bổ sung 20% tiền gửi Kho bạc và loại trừ vốn chủ sở hữu, không đủ bù đắp việc loại bỏ tiền gửi liên ngân hàng, khiến nhiều ngân hàng vượt mức quy định 85%.
- Việc loại bỏ tiền gửi liên ngân hàng khỏi công thức CDR khiến phần lớn ngân hàng bị tăng mạnh tỷ lệ thanh khoản, đặc biệt là nhóm phụ thuộc lớn vào vốn liên ngân hàng và có quy mô vốn mỏng như MSB, Nam A Bank, SeABank, OCB, VIB, TPBank; trong khi chỉ một số ít ngân hàng có vốn lớn, tiền gửi Kho bạc Nhà nước cao và ít phụ thuộc liên ngân hàng như Saigonbank hưởng lợi hoặc ít bị ảnh hưởng.
- Hiện tại đây mới chỉ là dự thảo chưa tác động đến thị trường nhưng nếu chính thức áp dụng, cơ cấu của ngành sẽ có sự thay đổi rõ rệt đặc biệt rủi ro lớn đối với các ngân hàng thương mại lớn với tốc độ mở rộng tín dụng nhanh như MB, TCB và VPB. Nhưng nếu áp dụng cũng sẽ theo giai đoạn nên đây không phải rủi ro quá lớn đối với ngành.



Hình: Cập nhật các cổ phiếu thuộc rổ thành phần

STT	Mã CK	Vốn hóa (Triệu USD) - 4/28/2026	Vốn hóa tự do (Triệu USD) - 4/28/2026	Tổng dòng tiền ước tính (Triệu USD)	Tổng số ngày GD ước tính
1	VIC	62.577	17.146	498	14,6
2	HPG	8.082	3.960	115	3,1
3	VHM	22.756	3.413	99	3,0
4	FPT	4.880	2.391	69	3,0
5	MSN	4.214	2.161	63	3,6
6	SSI	2.614	1.830	53	2,1
7	VNM	4.830	1.594	46	5,1
8	STB	4.829	1.449	42	2,6
9	VCB	18.961	1.259	37	2,1
10	VJC	4.041	1.212	35	3,9
11	VRE	2.785	1.114	32	3,3
12	VIX	970	968	28	1,2
13	NVL	1.736	851	25	1,1
14	VCI	1.141	799	23	2,6
15	SHB	2.537	761	22	0,5
16	GEX	1.339	669	19	1,5
17	VND	930	651	19	3,0
18	KBC	1.211	594	17	4,1
19	KDH	1.082	541	16	4,1
20	BID	10.684	427	12	1,1
21	DGC	772	378	11	1,6
22	BSR	4.484	359	10	0,9
23	GEE	2.429	316	9	1,5

- FTSE Russell đã cập nhật danh sách các cổ phiếu đáp ứng điều kiện dựa trên nhóm không thuộc rổ thành phần. Danh sách này hiện được rút gọn còn 23 mã, thay vì 32 mã như trước đó.
- Danh sách chính thức sẽ được công bố trước kỳ đánh giá chỉ số FTSE GEIS vào tháng 9/2026. Các thay đổi từ kỳ review bán niên này dự kiến sẽ được công bố từ ngày **21/8/2026**.
- Cùng với đó, FTSE Russell cũng điều chỉnh ước tính tỷ trọng của Việt Nam trong các bộ chỉ số toàn cầu, dựa trên dữ liệu tại ngày 31/3/2026. Cụ thể, tỷ trọng của Việt Nam trong FTSE Emerging All Cap giảm từ 0,350% xuống 0,329%, trong khi tỷ trọng trong FTSE All-World giảm từ 0,024% xuống còn 0,020%. Tỷ trọng trong FTSE Emerging cũng điều chỉnh từ 0,227% xuống 0,192%.
- Sự sụt giảm về tỷ trọng trên đến từ các thị trường khác trong rổ chỉ số có mức tăng mạnh hơn thị trường Việt Nam chủ yếu do thị trường Việt Nam có sự điều chỉnh mạnh trong quý 1. Nếu sang các quý tiếp theo thị trường Việt Nam có mức tăng tích cực thì tỷ trọng sẽ được tăng trở lại nên việc điều chỉnh ước tính hiện tại sẽ không phải là rủi ro.

	Đơn vị	T9 2026	T3 2027	T6 2027	T9 2027
Tốc độ giải ngân	%	10	20	35	35
Ước tính tổng dòng tiền theo từng kỳ	Triệu USD	130	260	455	455

Nguồn: FTSE



Bảng các sự kiện khác trong tuần

STT	Sự kiện	Nội dung chính	Ý nghĩa/Tác động	Ngành hưởng lợi	Tác động
1	Chuyến thăm cấp Nhà nước của TBT, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Ấn Độ	Việt Nam và Ấn Độ thúc đẩy hợp tác kinh tế, công nghệ và chuỗi cung ứng chiến lược.	Tăng cường quan hệ đối tác và thu hút đầu tư chất lượng cao.	Logistics, khu công nghiệp, công nghệ, xuất khẩu	Tích cực
2	Việt Nam – Ấn Độ hợp tác nghiên cứu và chế biến đất hiếm	Hai nước hợp tác nghiên cứu, khai thác và chế biến đất hiếm.	Hỗ trợ phát triển chuỗi cung ứng nguyên liệu công nghệ cao.	Khoáng sản, vật liệu, công nghệ cao, năng lượng tái tạo	Tích cực
3	Thủ tướng Lê Duy Hưng tham dự Hội nghị ASEAN	ASEAN thảo luận về thương mại, chuyển đổi số và liên kết khu vực.	Củng cố vị thế Việt Nam và mở rộng hợp tác khu vực.	Xuất khẩu, logistics, công nghệ, hàng không	Tích cực
4	Các địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư công	Nhiều địa phương thúc đẩy triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm.	Hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và nhu cầu xây dựng.	Xây dựng, vật liệu, hạ tầng, bất động sản khu công nghiệp	Tích cực
5	Việt Nam sửa đổi quy định VAT và mở rộng diện miễn thuế	Chính phủ ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP, mở rộng nhóm dịch vụ được miễn VAT và điều chỉnh quy định khấu trừ thuế đầu vào.	Hỗ trợ doanh nghiệp tài chính – bảo hiểm, đồng thời siết quản lý với hoạt động xuất khẩu tài nguyên thô.	Bảo hiểm, tài chính, ngân hàng	Tích cực

Nguồn: BTCAP tổng hợp



Phần II: Nhìn lại thị trường Chứng khoán

- 1 Thị trường trong nước
 - 1.1 Phân loại giao dịch
 - 1.2 *Diễn biến ngành*
 - 1.3 *Định giá thị trường*



Bảng: Thống kê thị trường chứng khoán Việt Nam trong tuần

Thay đổi	% Thay đổi	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Giá đóng cửa	Tổng KL Trung bình (tỷ VNĐ)	Vốn hóa (tỷ VNĐ)
61,3	3,3%	1.871	1.925	1.840	1.915	25.109.633	8.975.559.375

Hình: Biến động chỉ số VN-Index trong tuần



Nguồn: TradingView, BTCap tổng hợp

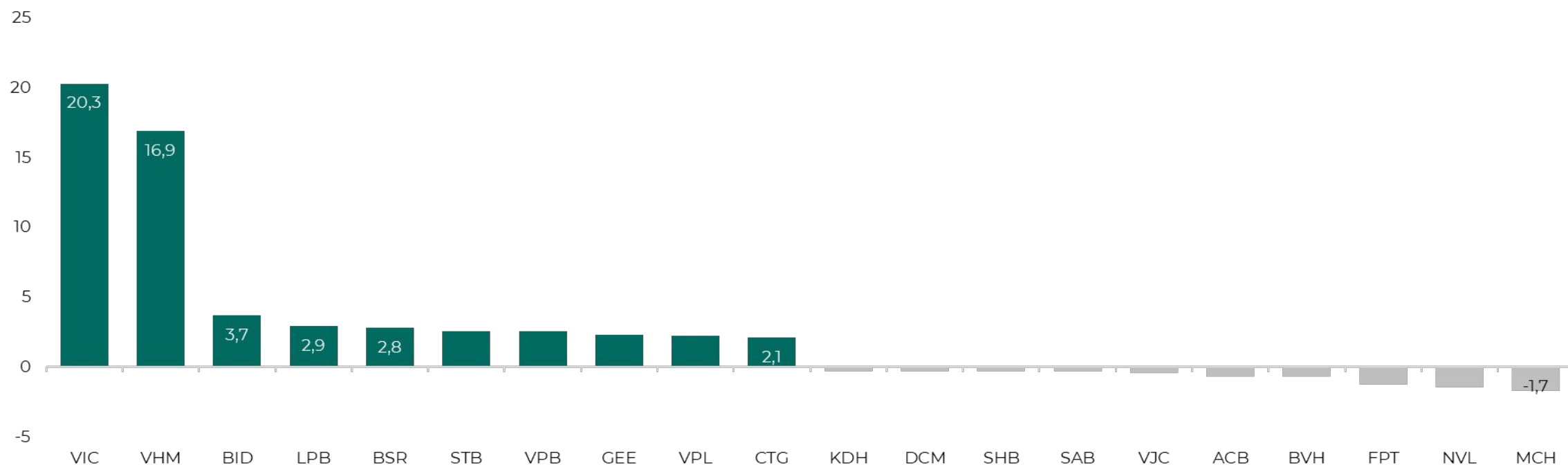
- Thị trường chứng khoán ghi nhận một tuần giao dịch khởi sắc với 4 phiên tăng điểm liên tiếp, qua đó đưa VN-Index đóng cửa tại 1.915 điểm, mức đóng cửa cao nhất lịch sử, tăng 61,3 điểm tương ứng 3,3% so với cuối tuần trước. Đà tăng của chỉ số giúp vốn hóa thị trường nâng lên khoảng 8.975.559.375 tỷ đồng, tương đương 69,9% GDP năm 2025.
- Diễn biến tích cực của thị trường tiếp tục được củng cố bởi sự phục hồi của thanh khoản khi giá trị giao dịch bình quân đạt khoảng 25.109.633 tỷ đồng/phiên. Dòng tiền quay trở lại cho thấy mức độ tham gia của nhà đầu tư đang cải thiện rõ nét trong bối cảnh mặt bằng lãi suất duy trì ổn định hơn và các yếu tố vĩ mô trong nước chưa xuất hiện biến động lớn. Tuy nhiên, độ rộng thị trường chưa thực sự tích cực khi dòng tiền vẫn tập trung chủ yếu tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là nhóm Vingroup và Gelex, khiến diễn biến giữa các nhóm ngành tiếp tục phân hóa.
- Nhìn chung, thị trường đang được hỗ trợ bởi sự cải thiện đồng thời của thanh khoản và kỳ vọng tích cực liên quan đến bối cảnh địa chính trị toàn cầu. Dù vậy, việc chỉ số tăng nhanh lên vùng đỉnh lịch sử trong thời gian ngắn có thể khiến áp lực chốt lời gia tăng trong các nhịp giao dịch kế tiếp. Xu hướng tăng hiện vẫn chiếm ưu thế, song khả năng duy trì đà đi lên vẫn phụ thuộc vào đà tăng của các nhóm cổ phiếu trụ cột.

Top các cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

Thị trường tiếp tục phụ thuộc vào nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn



Hình: Nhóm các cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: BTCap tổng hợp

- Như đã nêu trên, diễn biến thị trường cho thấy mức tăng của chỉ số tiếp tục phụ thuộc lớn vào nhóm vốn hóa lớn, đặc biệt là các cổ phiếu thuộc nhóm bất động sản và ngân hàng. Trong đó, VIC là cổ phiếu đóng góp tích cực nhất cho chỉ số với khoảng +20,3 điểm, theo sau là VHM với +16,9 điểm. Nhóm hỗ trợ kế tiếp gồm BID (+3,7 điểm), LPB (+2,9 điểm), BSR (+2,8 điểm) và một số mã ngân hàng như SHB, VPB, CTG đóng góp ở mức thấp hơn.
- Ở chiều ngược lại, áp lực điều chỉnh chủ yếu đến từ nhóm vốn hóa lớn nhưng mức tác động tương đối hạn chế, đáng chú ý gồm MCH (-1,7 điểm), NVL, HPG, BMI và ACB. Tổng mức ảnh hưởng tiêu cực phân tán và không đủ để đảo chiều xu hướng tăng của chỉ số.



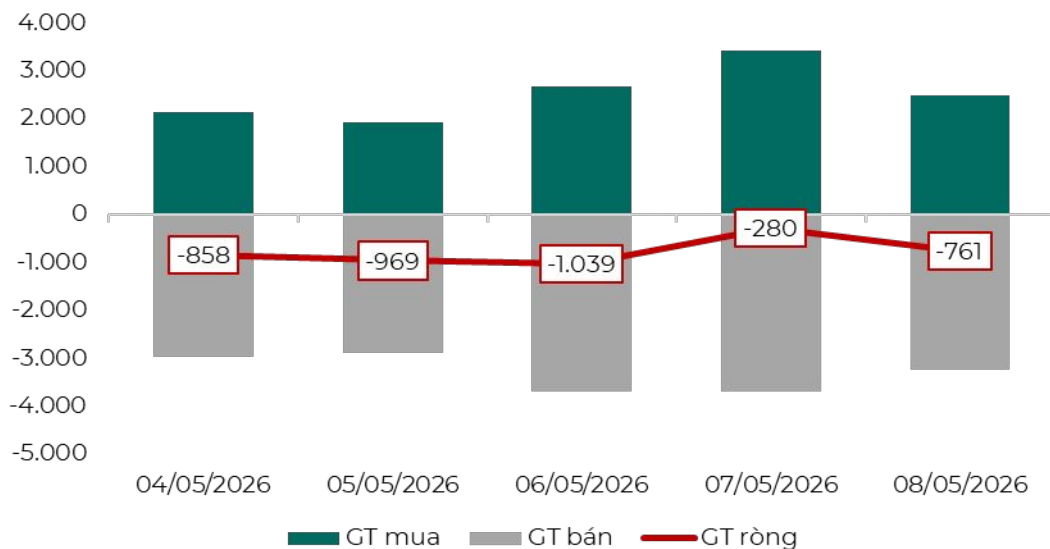
Hình: Tăng trưởng các ngành

Ngành 19	Vốn Hóa (tỷ VNĐ)	Tỷ Trọng (%)	% Thay Đổi	20 Ngày Gần Nhất	1W %	1M %
Tổng	10,816,747					
Bất động sản	3,079,109	28.47%	2.48%		4.38%	37.74%
Ngân hàng	2,762,386	25.54%	0.69%		1.99%	5.97%
Thực phẩm và đồ uống	750,352	6.94%	0.29%		0.28%	0.99%
Dịch vụ tài chính	645,597	5.97%	-0.21%		1.45%	1.71%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	609,488	5.63%	1.75%		5.38%	5.96%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	472,639	4.37%	-1.59%		2.19%	0.71%
Tài nguyên Cơ bản	371,261	3.43%	0.66%		1.22%	1.19%
Du lịch và Giải trí	360,709	3.33%	0.88%		3.34%	9.55%
Viễn thông	328,089	3.03%	0.96%		-1.71%	-2.01%
Xây dựng và Vật liệu	301,525	2.79%	-1.16%		-0.28%	0.34%
Hóa chất	264,169	2.44%	-0.69%		3.14%	6.45%
Dầu khí	239,313	2.21%	-3.74%		4.92%	0.79%
Bán lẻ	182,608	1.69%	0.04%		1.53%	7.13%
Công nghệ Thông tin	141,656	1.31%	-0.34%		-3.00%	-1.31%
Bảo hiểm	95,668	0.88%	-1.04%		-2.41%	-9.22%
Hàng cá nhân & Gia dụng	86,357	0.80%	0.71%		0.71%	1.31%
Y tế	70,826	0.65%	-0.43%		-0.58%	-2.31%
Ô tô và phụ tùng	36,906	0.34%	-0.68%		0.87%	0.47%
Truyền thông	18,089	0.17%	0.68%		5.60%	5.10%

Nguồn : Vietcap BTCap tổng hợp

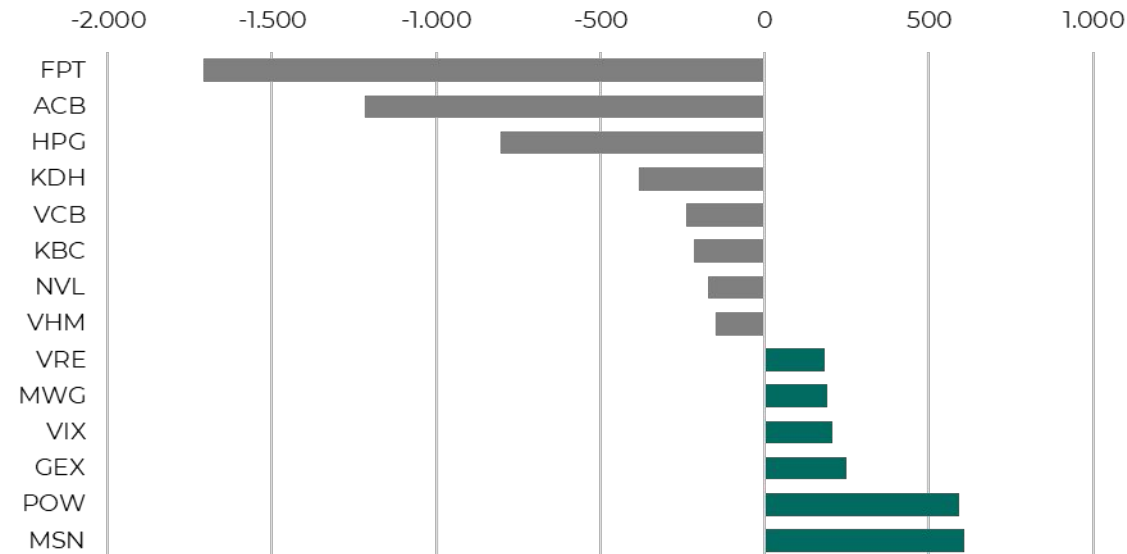


Giá trị giao dịch NĐTNN trong tuần



Nguồn: Vietstock, BTCap tổng hợp

Top giao dịch ròng

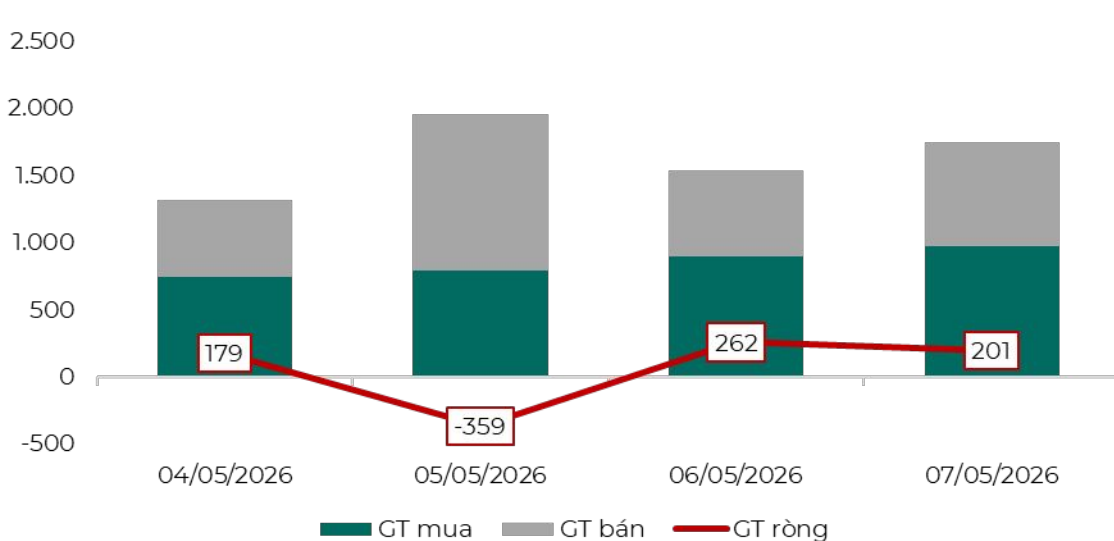


Nguồn: Vietcap, BTCap tổng hợp

- Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng trong tuần qua với giá trị khoảng 3.906 tỷ đồng, tuy nhiên quy mô bán đã thu hẹp đáng kể so với mức 6.682 tỷ đồng của tuần trước. Diễn biến này cho thấy áp lực rút vốn ngắn hạn đang dần hạ nhiệt, đồng thời phản ánh tâm lý giao dịch thận trọng và xu hướng cơ cấu danh mục sau giai đoạn thị trường tăng mạnh.
- Ở chiều bán, áp lực tập trung chủ yếu tại nhóm vốn hóa lớn và các cổ phiếu đã tăng mạnh trong thời gian qua, nổi bật gồm FPT, ACB, HPG và KDH. Ngược lại, dòng tiền ngoại quay lại giải ngân có chọn lọc tại một số cổ phiếu như MSN, POW và GEX.
- Tổng thể, dù xu hướng bán ròng vẫn chiếm ưu thế, việc quy mô bán giảm đáng kể cho thấy áp lực thoái vốn chưa ở trạng thái tiêu cực mạnh mà mang tính tái phân bổ danh mục nhiều hơn. Trong ngắn hạn, dòng vốn ngoại nhiều khả năng sẽ tiếp tục phân hóa giữa các nhóm ngành, đồng thời chịu ảnh hưởng bởi diễn biến tỷ giá, kỳ vọng nâng hạng thị trường và xu hướng chính sách tiền tệ toàn cầu.

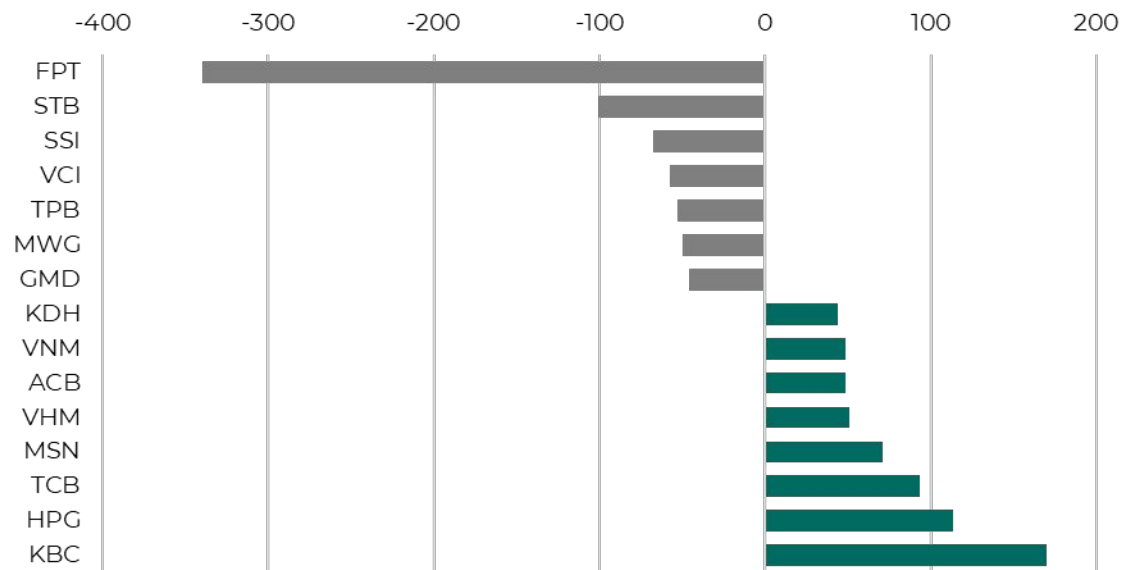


Giá trị giao dịch tự doanh trong tuần



Nguồn: VietCap, BTCap tổng hợp

Top giao dịch ròng

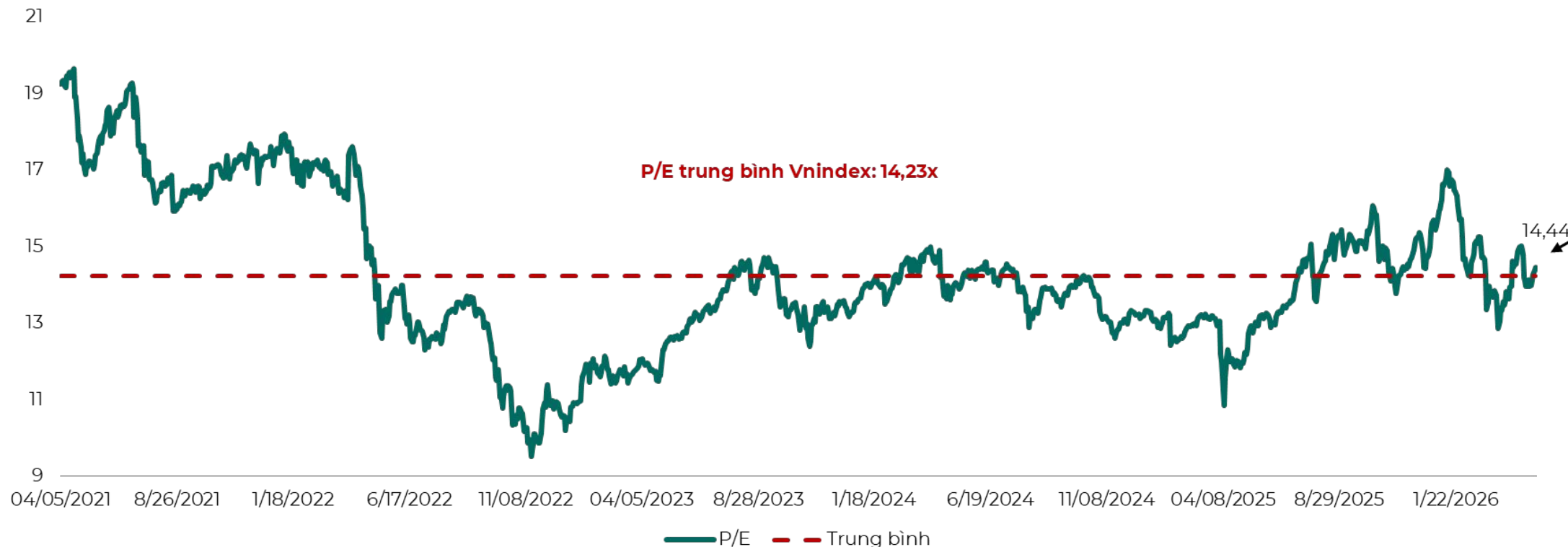


Nguồn: VietCap, BTCap tổng hợp

- Khối tự doanh quay lại mua ròng khoảng 284 tỷ đồng trong tuần qua sau giai đoạn giao dịch giằng co, cho thấy tâm lý tích cực hơn đối với xu hướng thị trường ngắn hạn. Hoạt động giao dịch nhìn chung vẫn mang tính chọn lọc, tập trung vào một số cổ phiếu có thanh khoản và triển vọng lợi nhuận tích cực.
- Ở chiều bán, áp lực chủ yếu tập trung tại FPT với giá trị bán ròng gần 340 tỷ đồng, trong khi các cổ phiếu còn lại bị bán với quy mô không đáng kể. Ngược lại, tự doanh giải ngân tại HPG, KBC và một số cổ phiếu đầu ngành khác, phản ánh xu hướng tái phân bổ sang các nhóm có kỳ vọng phục hồi kết quả kinh doanh và định giá còn hấp dẫn.
- Tổng thể, diễn biến hiện tại cho thấy khối tự doanh đang trong giai đoạn cơ cấu lại danh mục, đồng thời thực hiện chốt lời một phần tại các cổ phiếu đã tăng mạnh trước đó và duy trì chiến lược giải ngân chọn lọc. Trong ngắn hạn, dòng tiền tự doanh nhiều khả năng sẽ tiếp tục luân chuyển giữa các nhóm ngành hưởng lợi từ câu chuyện đầu tư riêng và kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận nửa cuối năm.



Chỉ số P/E của VNindex



Nguồn: Vietstock, BTCap tổng hợp

- P/E của VN-Index trong tuần ghi nhận mức tăng trên mức trung bình 5 năm nhưng thực chất định giá chủ yếu cao lên bởi nhóm Vin trong khi đó, phần còn lại của thị trường vẫn đang giao dịch ở vùng định giá thấp thậm chí có phần suy giảm trong thời gian qua.
- P/E của thị trường trong tuần qua giảm đến từ kết quả của tâm lý hưng phấn của các nhà đầu tư trước những kỳ vọng tích cực của tình hình địa chính trị thế giới.
- Nhìn chung, thị trường vẫn đang trong vùng định giá rẻ với phần lớn các cổ phiếu trong bối cảnh hiệu quả kinh doanh cải thiện và vĩ mô dần ổn định.



Hình 15: Phân tích biểu đồ giá VN-index



Nguồn : Tradingview, BTCap tổng hợp

- VN-Index kết tuần tại 1.915 điểm và tiếp tục duy trì xu hướng tăng khi vận động phía trên các đường MA9 và MA20, đồng thời bám sát dải trên Bollinger Bands cho thấy động lượng tăng vẫn tích cực và dòng tiền duy trì ổn định. RSI(14) đã tăng lên vùng 71,6, tiệm cận ngưỡng quá mua, phản ánh áp lực rung lắc và chốt lời ngắn hạn bắt đầu gia tăng khi chỉ số tiến gần vùng cản 1.930–1.940 điểm.
- Trong ngắn hạn, xu hướng tăng của VN-Index vẫn được duy trì, tuy nhiên thị trường có thể xuất hiện các nhịp điều chỉnh kỹ thuật hoặc tích lũy ngắn hạn để hấp thụ áp lực cung trước khi tiếp tục kiểm định vùng đỉnh mới. Dự báo thị trường kết tuần quanh vùng 1.930-1.940 điểm.



Phần III : Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CHUYÊN GIA



Tuần 04+05 tháng 4



Ông Phùng Nhật Quế
Giám đốc Khối Đầu tư

- Tuần tới, áp lực bán vùng đỉnh đang gia tăng thể hiện rõ qua diễn biến "xanh vỏ đỏ lòng" kéo dài, phản ánh dòng tiền đang hụt hơi và thiếu sự đồng thuận mua lên. Thời gian tới thị trường bước vào vùng trống thông tin sau mùa báo cáo quý 1, mùa đại hội đồng cổ đông, nên sẽ ít lực đỡ hơn cho thị trường. Một điểm cần chú ý là quy mô margin toàn thị trường đang lập đỉnh. Tuy nhiên, với mặt bằng thanh khoản thấp như hiện tại, rủi ro xảy ra các nhịp bán tháo hay giải chấp chéo trên diện rộng là chưa lớn cho thấy khả năng cao lượng margin này chưa phải của số đông. Do vậy, tôi dự đoán Vnindex sẽ tiếp tục vận động giằng co trong biên độ 1.800 - 1.850 điểm. Chỉ số đóng cửa có thể 1.818 điểm

Tuần 01 tháng 5

Trạng thái thị trường xanh vỏ đỏ lòng tiếp tục là diễn biến chính trong tuần vừa qua. Vnindex đã có thời điểm vượt đỉnh 1918 trong tháng 1 nhờ sức kéo của các cổ phiếu nhóm Vin. Tuy nhiên về cuối đã có thêm một vài nhóm cổ phiếu lớn đang có dấu hiệu bứt phá lên như MSN, nhóm Gex, BID, CTG,... Nếu cả cổ phiếu này duy trì đà tăng có thể khiến dòng tiền được lan tỏa đều hơn, qua đó giúp VNindex trụ vững hơn tại vùng đỉnh trong trường hợp dòng Vin suy yếu.



Ông Đào Hùng
Chuyên gia

Tuần 04+05 tháng 4

- Hiện tại thị trường đang chịu sự chi phối rất nhiều từ nhóm Vin khi nhóm cổ phiếu này chiếm tỷ trọng rất cao trong chỉ số. Hiện tại mặc dù kết quả kinh doanh rất tốt nhưng có thể thấy những tín hiệu điều chỉnh từ nhóm này. Sang tuần có thể kỳ vọng có dòng tiền lan tỏa sang các ngành khác trên thị trường khi kết quả kinh doanh từ nhiều ngành đang cho thấy sự tích cực lớn đặc biệt là bắt đầu có những tín hiệu dòng tiền đổ về ngành dầu khí khi nhóm này đã có mức chiết khấu nhất định. Như vậy sang tuần dòng tiền có thể đa dạng hơn đẩy sang nhóm dầu khí và có thể kỳ vọng vào nhóm ngân hàng giúp chỉ số duy trì tích cực và quay lại ngưỡng 1.850 điểm đặc biệt có thể kỳ vọng thông tin tích cực từ Mỹ - Iran kéo tâm lý nhà đầu tư trở nên tích cực.

Tuần 01 tháng 5

- Vn-Index kết tuần ở mức đỉnh mới nhưng vẫn đang chịu sự tác động lớn từ nhóm Vin. Hiện tại các nhóm ngành khác vẫn đang chưa có sự bứt phá, hoàn toàn có thể kỳ vọng dòng tiền có thể lan tỏa sau nhịp tăng của nhóm Vin từ đó tiếp tục kéo thị trường đi lên. Ngoài ra, Mỹ và Iran cũng đang cho thấy tiềm năng của một đàm phán hòa bình sẽ có trong ngắn hạn nên đây cũng sẽ thêm một điểm tựa cho thị trường bứt phá đặc biệt trong bối cảnh các thị trường lớn của Châu Á như Nhật Bản và Hàn Quốc đều đang ở mức đỉnh kỷ lục. Như vậy, sang tuần thị trường vẫn có thể tiếp tục xu hướng tích cực và hướng lên ngưỡng đỉnh kỷ lục mới tại 1.950 điểm.



Ông
Hoàng Thương Trường
Chuyên viên

Tuần 04+05 tháng 4

Thị trường đang trong pha nghỉ sau nhịp hồi phục, với áp lực chốt lời xuất hiện rõ khi VN-Index tiến gần vùng 1.900 điểm. Dòng tiền chưa rút ra nhưng có xu hướng chọn lọc hơn, khiến chỉ số khó tăng mạnh theo chiều rộng. Tôi cho rằng giai đoạn hiện tại là tích lũy ngắn hạn trong biên độ hẹp, với rung lắc là cần thiết để hấp thụ nguồn cung. Xu hướng tăng chưa bị phá vỡ, nhưng để hình thành nhịp bứt phá mới, thị trường cần sự đồng thuận rõ ràng hơn từ dòng tiền và nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Nhận định thị trường kết tuần quang mức 1.870-1.900 điểm

Tuần 01 tháng 5

VN-Index kết tuần tại 1.915 điểm, duy trì trạng thái tích cực với thanh khoản ổn định và áp lực bán không quá mạnh dù chỉ số đang ở vùng cao lịch sử. Tôi kỳ vọng thị trường có thể hướng tới vùng 1.930–1.950 điểm trong tuần tới nhờ tâm lý nhà đầu tư cải thiện khi căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, đồng thời dòng tiền từ khối ngoại và tự doanh đang cho thấy tín hiệu ổn định hơn. Diễn biến này có thể tiếp tục đóng vai trò nâng đỡ thanh khoản và củng cố xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường.



**Ông
Nguyễn Anh Tuấn**
Chuyên viên

Tuần 04+05 tháng 4

VNINDEX nhiều khả năng mở ra với nhịp rung lắc, thận trọng ngay phiên đầu sau kỳ nghỉ lễ dài, sau đó thị trường tái tích lũy trong biên độ hẹp 1.820 – 1.880 điểm. Xu hướng tăng trung hạn chưa bị phá vỡ nhưng thiếu động lực bứt phá ngay lập tức khi thanh khoản còn yếu và dòng tiền chưa lan tỏa rộng. Biến số quyết định chiều hướng tuần tới là tiến trình đàm phán Mỹ – Iran: nếu có thỏa thuận cụ thể giúp Hormuz mở hoàn toàn, giá dầu hạ về dưới 100 USD/thùng và thanh khoản hồi phục trên 28.000 tỷ/phiên, VN-Index hoàn toàn có khả năng chinh phục vùng 1.900 điểm — mốc tâm lý quan trọng nhất của thị trường hiện tại.

Tuần 01 tháng 5

VN-Index nhiều khả năng mở ra với nhịp rung lắc kỹ thuật sau khi vừa thiết lập đỉnh lịch sử 1.915 điểm, áp lực chốt lời ngắn hạn sẽ khiến thị trường tái tích lũy trong biên độ hẹp 1.870–1.910 điểm. Xu hướng tăng trung hạn chưa bị phá vỡ nhưng thiếu động lực bứt phá ngay lập tức khi thị trường bước vào giai đoạn "trống thông tin" sau mùa KQKD Q1 và đại hội cổ đông. Biến số quyết định chiều hướng cả tuần là tiến trình đàm phán Mỹ–Iran: nếu bản ghi nhớ 14 điểm được ký kết, giá dầu hạ về dưới 90 USD/thùng và dòng tiền lan tỏa rõ nét sang nhóm ngân hàng và dầu khí, VN-Index hoàn toàn có khả năng chinh phục vùng 1.930–1.950 điểm — ngưỡng đỉnh kỷ lục mới mà thị trường đang hướng tới.



Ông Nguyễn Anh Tú
Chuyên viên

Tuần 04+05 tháng 4

- Các biến động của thị trường tuần qua chủ yếu phụ thuộc vào các biến động của các cổ phiếu nhà VIC dòng tiền không có sự lan tỏa đồng thời thanh khoản thị trường cũng cho thấy ở mức thấp. Đây cũng là điểm thuận lợi khi nhiều cổ phiếu trên thị trường đang có mức giá được chiết khấu hấp dẫn đặc biệt nhóm tài chính ngân hàng cũng sẽ bắt đầu có những dòng tiền thực hiện mua dẫn cho các nhà đầu tư. Tôi kỳ vọng thanh khoản của thị trường trong giai đoạn tới sẽ tốt lên và được lan tỏa nhiều hơn tới các nhóm ngành khác ngoài VIC. Vnindex có thể sẽ có những biến động rung lắc nhẹ vào đầu tuần, do vẫn sẽ phụ thuộc vào biến động của các cổ phiếu nhà VIC, nhưng tôi kỳ vọng sẽ duy trì được đà tăng điểm đạt được mốc 1880

Tuần 01 tháng 5

- TBA



Bà Dương Thùy Trang
Chuyên viên

Tuần 04+05 tháng 4

- Giai đoạn “trống thông tin” sau mùa báo cáo quý I và đại hội cổ đông khiến lực đỡ ngắn hạn suy yếu. Diễn biến chỉ số vẫn sẽ chịu ảnh hưởng đáng kể từ nhóm cổ phiếu họ Vin, song tôi kỳ vọng sự phân hóa sẽ dần rõ nét hơn khi dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang các nhóm đã chiết khấu tương đối như dầu khí và ngân hàng, qua đó hỗ trợ mặt bằng điểm số. Tổng thể, VN-Index có thể xuất hiện rung lắc đầu tuần nhưng duy trì xu hướng tích lũy tích cực, dao động quanh vùng 1.800–1.850 điểm và hướng tới kiểm định lại các mốc cao hơn nếu dòng tiền lan tỏa được cải thiện.

Tuần 01 tháng 5

- TBA



Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với thị trường chứng khoán và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/ sẽ được miễn trừ trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến phân tích cụ thể trong bài viết này.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Đầu tư - CTCP Bảo Tín Capital. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên thị trường chứng khoán công khai thông tin trên báo cáo được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào được đề cập trong báo cáo. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của Bảo Tín Capital, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.



Khối Đầu tư Bảo Tín Capital

Phùng Nhật Quế

Giám đốc Khối đầu tư

Quepn@baotincapital.com

Kiểm soát chất lượng

Đào Hùng

Chuyên viên chính

Hungd@baotincapital.com

Phân tích chiến lược thị trường Việt Nam

Hoàng Thương Trường

Chuyên viên

Truonght@baotincapital.com

Kinh tế vĩ mô Thế Giới

Nguyễn Anh Tuấn

Chuyên viên

Tuanan@baotincapital.com

Hỗ trợ

Dương Thùy Trang

Chuyên viên

Trangdt@baotincapital.com

Nguyễn Anh Tú

Chuyên viên

Tuna@baotincapital.com